

**DANH SÁCH KHEN THƯỞNG**  
**HỌC SINH ĐẠT DANH HIỆU GIỎI\_TIỀN TIẾN CẢ NĂM**  
**NĂM HỌC: 2020-2021**

| TT | Lớp | Họ tên                 | Phái | Ngày sinh  | Cả năm |     |      | NHÓM |
|----|-----|------------------------|------|------------|--------|-----|------|------|
|    |     |                        |      |            | HL     | HK  | ĐTB  |      |
| 1  | 9/2 | Nguyễn Bảo Hân         | Nữ   | 29/11/2006 | Giỏi   | Tốt | 9.50 | 1    |
| 2  | 9/2 | Ứng Chấn Hòa           | Nam  | 21/09/2006 | Giỏi   | Tốt | 9.50 |      |
| 3  | 9/2 | Đoàn Kim Thy           | Nữ   | 14/09/2006 | Giỏi   | Tốt | 9.50 |      |
| 4  | 9/2 | La Thanh Vy            | Nữ   | 27/05/2006 | Giỏi   | Tốt | 9.50 |      |
| 5  | 9/2 | Nguyễn Gia Bảo         | Nam  | 18/12/2006 | Giỏi   | Tốt | 9.30 |      |
| 6  | 9/2 | Huỳnh Thanh Thảo       | Nữ   | 15/07/2006 | Giỏi   | Tốt | 9.20 |      |
| 7  | 9/2 | Nguyễn Lê Trung Kiên   | Nam  | 15/12/2006 | Giỏi   | Tốt | 9.00 |      |
| 8  | 9/2 | Giang Thế Vinh         | Nam  | 14/01/2006 | Giỏi   | Tốt | 8.80 | 2    |
| 9  | 9/2 | Lê Thanh Huy           | Nam  | 08/07/2006 | Giỏi   | Tốt | 8.70 |      |
| 10 | 9/2 | Đặng Thị Thu Hương     | Nữ   | 02/12/2006 | Giỏi   | Tốt | 8.60 |      |
| 11 | 9/2 | Trương Tấn Khải        | Nam  | 28/06/2006 | Giỏi   | Tốt | 8.60 |      |
| 12 | 9/2 | Trịnh Tường Vy         | Nữ   | 05/04/2006 | Giỏi   | Tốt | 8.50 | 3    |
| 13 | 9/2 | Chu Ngọc Trâm Anh      | Nữ   | 18/04/2006 | Giỏi   | Tốt | 8.40 |      |
| 14 | 9/2 | Mai Thế Anh            | Nam  | 01/11/2006 | Giỏi   | Tốt | 8.40 |      |
| 15 | 9/2 | Lý Gia Thành           | Nam  | 08/09/2006 | Giỏi   | Tốt | 8.30 |      |
| 16 | 9/2 | Nguyễn Trương Như Ý    | Nữ   | 25/10/2006 | Giỏi   | Tốt | 8.30 | TT   |
| 17 | 9/2 | Lê Trịnh Hoàng Long    | Nam  | 05/02/2006 | Khá    | Tốt | 8.70 |      |
| 18 | 9/2 | Nguyễn Trọng Phúc      | Nam  | 10/02/2006 | Khá    | Tốt | 8.40 |      |
| 19 | 9/2 | Nguyễn Quốc Thành      | Nam  | 02/02/2006 | Khá    | Tốt | 8.40 |      |
| 20 | 9/2 | Uông Ngọc Châu         | Nữ   | 13/04/2006 | Khá    | Tốt | 8.30 |      |
| 21 | 9/2 | Nguyễn Trần Quang Khải | Nam  | 11/01/2006 | Khá    | Tốt | 8.30 |      |
| 22 | 9/2 | Trịnh Nhật Khôi        | Nam  | 16/02/2006 | Khá    | Tốt | 8.30 |      |
| 23 | 9/2 | Phạm Kiều Tâm Như      | Nữ   | 26/06/2006 | Khá    | Tốt | 8.30 |      |
| 24 | 9/2 | Nguyễn Hoàng Anh Thư   | Nữ   | 07/02/2006 | Khá    | Tốt | 8.30 |      |
| 25 | 9/2 | Vương Minh Triết       | Nam  | 20/11/2006 | Khá    | Tốt | 8.30 |      |
| 26 | 9/2 | Lê Thanh Hoàng         | Nam  | 08/07/2006 | Khá    | Tốt | 8.20 |      |
| 27 | 9/2 | Thương Vĩ Minh         | Nam  | 18/03/2006 | Khá    | Tốt | 8.20 |      |
| 28 | 9/2 | Lê Hoàng Minh Thông    | Nam  | 06/09/2006 | Khá    | Tốt | 8.20 |      |
| 29 | 9/2 | Tạ Sâm Tuấn            | Nam  | 16/12/2006 | Khá    | Tốt | 8.20 |      |
| 30 | 9/2 | Bùi Việt Hà            | Nữ   | 03/07/2006 | Khá    | Tốt | 8.10 |      |

|    |     |                        |     |            |     |     |      |
|----|-----|------------------------|-----|------------|-----|-----|------|
| 31 | 9/2 | Võ Thị Kim Mai         | Nữ  | 03/03/2006 | Khá | Tốt | 8.10 |
| 32 | 9/2 | Lữ Minh Huy            | Nam | 05/03/2006 | Khá | Tốt | 8.00 |
| 33 | 9/2 | Nguyễn Phương Uyên     | Nữ  | 22/09/2006 | Khá | Tốt | 8.00 |
| 34 | 9/2 | Lâm Nguyễn Đông Nguyên | Nam | 21/06/2006 | Khá | Tốt | 7.90 |
| 35 | 9/2 | Phan Minh Đạt          | Nam | 27/08/2006 | Khá | Tốt | 7.60 |
| 36 | 9/2 | Nguyễn Thị Kim Hoa     | Nữ  | 04/05/2006 | Khá | Tốt | 7.40 |
| 37 | 9/2 | Nguyễn Văn Trọng Nghĩa | Nam | 26/04/2006 | Khá | Tốt | 7.00 |

*Danh sách có 37 học sinh khá, giỏi.*

Q10, ngày 24 tháng 5 năm 2021

**HIỆU TRƯỞNG**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Khoa Khanh**